



BẢN TIN THUẾ Số 4314 (Từ 03/11 - 08/11/2014)	Nội dung	Trang
	VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ	1
	VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý	2



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ

Công văn 4627/TCT-CS Ngày 21/10/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.
Công văn 4638/TCT-CS Ngày 22/10/2014	Trả lời chính sách thuế TNDN.
Công văn 4645/TCT-CS Ngày 22/10/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế GTGT và TNDN.
Công văn 4676/TCT-CS Ngày 23/10/2014	Hướng dẫn về lập hóa đơn GTGT.
Công văn 4678/TCT-CS Ngày 23/10/2014	Hướng dẫn về hóa đơn, chứng từ.
Công văn 4685/TCT-CS Ngày 23/10/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.
Công văn 4686/TCT-DT Ngày 23/10/2014	Tăng cường công tác thu NSNN những tháng cuối năm 2014.
Công văn 4690/TCT-DT Ngày 23/10/2014	Hướng dẫn về hoàn tiền sử dụng đất.
Công văn 4696/TCT-DT Ngày 23/10/2014	Hướng dẫn về chính sách thu tiền sử dụng đất.
Công văn 4701/TCT-CS Ngày 24/10/2014	Hướng dẫn về tiền sử dụng đất đối với lòng hồ thủy điện.
Công văn 4708/TCT-CS Ngày 24/10/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.
Công văn 4723/TCT-CS Ngày 27/10/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN và TNCN.
Công văn 4725/TCT-CS Ngày 27/10/2014	Hướng dẫn về thuế GTGT.
Công văn 4733/TCT-CS Ngày 28/10/2014	Hướng dẫn về thuế GTGT đối với bột cao lanh xuất khẩu.
Công văn 4734/TCT-CS Ngày 28/10/2014	Hướng dẫn về hoàn tiền sử dụng đất.
Công văn 4735/TCT-CS Ngày 28/10/2014	Hướng dẫn về thuế suất thuế GTGT.
Công văn 4736/TCT-CS Ngày 28/10/2014	Giải đáp vướng mắc về hóa đơn.



Công văn 4741/TCT-KK Ngày 28/10/2014	Hướng dẫn hoàn thuế GTGT.
Công văn 4742/TCT-KK Ngày 28/10/2014	Hướng dẫn về khấu trừ 2 % thuế GTGT.
Công văn 4743/TCT-KK Ngày 28/10/2014	Hướng dẫn về khôi phục mã số thuế.
Công văn 4744/TCT-KK Ngày 28/10/2014	Hướng dẫn về thuế GTGT đối với hoạt động bán hàng vắng lai ngoại tỉnh.
Công văn 4745/TCT-KK Ngày 28/10/2014	Hướng dẫn về hoàn thuế Tài nguyên.
Công văn 4746/TCT-KK Ngày 28/10/2014	Hướng dẫn về khấu trừ thuế GTGT đầu vào.
Công văn 4748/TCT-KK Ngày 28/10/2014	Hướng dẫn về hoàn thuế GTGT.
Công văn 4751/TCT-KK Ngày 28/10/2014	Hướng dẫn về chuyên tiếp ưu đãi TNDN.
Công văn 4752/TCT-CS Ngày 28/10/2014	Hướng dẫn xử lý số thuế nộp thừa.
Công văn 4753/TCT-CS Ngày 28/10/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.
Công văn 4759/TCT-TNCN Ngày 28/10/2014	Hướng dẫn về chứng từ khấu trừ thuế TNCN.
Công văn 15713/BTC-CST Ngày 29/10/2014	Phân loại mặt hàng thực phẩm bổ sung.

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.

Công văn 4627/TCT-CS
Ngày 21/10/2014

Công văn này hướng dẫn về thuế TNDN trong một số trường hợp cụ thể như sau:

1) Hoạt động quản lý vốn tập trung:

Trường hợp Công ty có hoạt động ký gửi tiền và hưởng lãi suất thì thu nhập từ hoạt động ký gửi tiền được xác định là thu nhập khác.

Trường hợp Công ty có rút tiền (vượt quá số tiền gửi) phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và phải trả lãi cho các khoản rút vượt quá đồng thời phải trả khoản chi phí quản lý vốn tập trung thì các khoản chi phí trả lãi và chi phí quản lý vốn tập trung nếu có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ và Công ty đã góp đủ vốn điều lệ theo quy định thì khoản chi phí này được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

2) Hoạt động ủy thác đầu tư, hợp tác đầu tư:

Công ty có hoạt động ủy thác đầu tư và hợp tác đầu tư có phát sinh khoản tiền thu được từ hoạt động ủy thác đầu tư, hợp tác đầu tư sau khi trừ đi các khoản chi phí phát sinh từ hoạt động ủy thác đầu tư, hợp tác đầu tư sẽ tính vào thu nhập khác khi xác định thu nhập chịu thuế.

Công ty phải chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của hoạt động quản lý vốn tập trung, hoạt động ủy thác đầu tư, hợp tác đầu tư; chịu trách nhiệm về việc phát hành trái phiếu, sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu và thực hiện hoàn trả vốn, lãi trái phiếu cho các trái chủ, báo cáo cơ quan quản lý liên quan về phát hành trái phiếu theo đúng quy định của pháp luật.



Trả lời chính sách thuế TNDN.

**Công văn 4638/TCT-CS
Ngày 22/10/2014**

**Hướng dẫn về chính sách thuế
GTGT và TNDN.**

**Công văn 4645/TCT-CS
Ngày 22/10/2014**

**Hướng dẫn về thuế GTGT đối với
hoạt động bán hàng vãng lai
ngoại tỉnh.**

**Công văn 4744/TCT-KK
Ngày 28/10/2014**

Công văn này trả lời về việc áp dụng quy định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) do đầu tư. Theo đó:

Trường hợp Công ty trong thời gian chưa đi vào hoạt động, chưa phát sinh doanh thu có điều chỉnh thay đổi tăng vốn điều lệ, vốn đầu tư và bổ sung, thay đổi ngành nghề kinh doanh thì được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo diện doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư theo điều kiện thực tế đáp ứng.

Trường hợp Công ty hoạt động gia công trong đó bên gia công đầu tư máy móc, thiết bị, lực lượng lao động,... đồng thời nhận toàn bộ nguyên vật liệu (hoặc nguyên vật liệu chính) của bên đưa gia công theo hợp đồng gia công đã ký để sản xuất ra thành phẩm giao cho bên đưa gia công (trừ hoạt động gia công trong thương mại quy định tại Điều 178 Luật thương mại) thì được xem là hoạt động sản xuất.

Công văn này hướng dẫn về thuế GTGT và thuế TNDN. Theo đó, Công ty thành lập đội thi công trực thuộc, không có tư cách pháp nhân, không thực hiện sổ sách kế toán, không lưu giữ hóa đơn chứng từ, không đăng ký kê khai, nộp thuế, đội trưởng là người thuộc Công ty. Khi được Công ty giao khoán thi công công trình thì đội trưởng nhận lương khoán theo sản phẩm, được trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các đội chỉ thực hiện nhiệm vụ thi công các công trình do Công ty trúng thầu theo hình thức Công ty khoán trọn gói cho các đội, thuế GTGT và thuế TNDN do Công ty đảm nhận, doanh số khoán cho các đội là giá vốn đầu vào của Công ty thì:

- Về thuế GTGT: Công ty khai nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế, về thuế GTGT đầu ra do Công ty xuất hóa đơn GTGT cho các chủ đầu tư theo hợp đồng, nghiệm thu công trình, còn thuế GTGT đầu vào trên các hóa đơn có tên, mã số thuế của Công ty và có chứng từ thanh toán qua ngân hàng thì được khấu trừ thuế theo quy định.

- Về thuế TNDN: Đối với doanh số khoán cho các đội thi công là giá vốn đầu vào của Công ty mà không đầy đủ hóa đơn, chứng từ chứng minh thì Cục Thuế thực hiện ấn định chi phí giá vốn hợp lý làm căn cứ tính thuế TNDN.

- Các đội thi công là đơn vị trực thuộc do Công ty thành lập, không có tư cách pháp nhân, không lưu giữ hóa đơn, chứng từ, thực hiện nhiệm vụ thi công các công trình do Công ty trúng thầu thì Công ty có nghĩa vụ thực hiện nghĩa vụ thuế chung đối với các hợp đồng xây dựng ký kết.

Công văn này hướng dẫn về kê khai, nộp thuế GTGT đối với hoạt động xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai ngoại tỉnh. Theo đó, trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã kê khai thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp có hoạt động bán hàng vãng lai ngoại tỉnh thì doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện kê khai, nộp thuế GTGT theo tỷ lệ % trên doanh thu đối với doanh thu phát sinh ở ngoại tỉnh tại địa phương nơi có cơ sở sản xuất, nơi bán hàng vãng lai (tỷ lệ % được xác định theo hướng dẫn tại khoản 2b Điều 13 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính). Doanh nghiệp, hợp tác xã không phải nộp thuế GTGT theo tỷ lệ % trên doanh thu tại trụ sở chính đối với doanh thu phát sinh ở ngoại tỉnh đã kê khai, nộp thuế.

Doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện đăng ký mã số thuế vãng lai và kê khai trên tờ khai 04/GTGT đối với những phát sinh vãng lai tại cơ quan thuế địa phương nơi có hoạt động vãng lai.



BẢN TIN TÀI VIỆT

YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING

Hướng dẫn về khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

**Công văn 4746/TCT-KK
Ngày 28/10/2014**

Công văn này hướng dẫn về việc khấu trừ, hoàn thuế GTGT. Theo đó, trường hợp Công ty (bên ủy thác nhập khẩu) ký hợp đồng ủy thác nhập khẩu với Công ty khách hàng (bên nhận ủy thác nhập khẩu). Bên nhận ủy thác nhập khẩu không ghi tên đơn vị ủy thác nhập khẩu vào chỉ tiêu ô số 3 trên Tờ khai Hải quan hàng hóa nhập khẩu là không đúng với quy định về khai hải quan. Đơn vị nhận ủy thác nhập khẩu phải lập bảng kê, cam kết về tính chính xác, trung thực và chịu trách nhiệm về dữ liệu đã kê khai gửi kèm theo bộ hồ sơ hải quan hàng nhập khẩu cho đơn vị ủy thác nhập khẩu.

